

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
NGŨ ÂM VÀ VĂN TỰ
TIẾNG TRUNG QUỐC**

Số tín chỉ: 02

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc

Năm 2016

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc

1. Tên học phần: Ngữ âm và văn tự tiếng Trung Quốc

2. Mã học phần: TQUOC 311

3. Số tín chỉ: 2 (2,0)

4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ 2 (Kỳ 2)

5. Phân bổ thời gian:

- Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 0 tiết thực hành

- Tự học: 60 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Học sau học phần Đọc 3, Nghe 3, Viết 3, Nói 3

7. Giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Nguyễn Thị Hoa	0988.900.158	nguyenhua11180@gmail.com
2	ThS. Nguyễn Thị Lan	0914.772.563	lannguyen178@gmail.com
3	ThS. Bùi Thị Trang	0978.693.593	trangbui175@gmail.com
4	ThS. Nguyễn Thị Xuyên	0988.964.751	ruanshichuan89@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần:

Học phần Ngữ âm văn tự tiếng Trung Quốc gồm hai phần :

- Phần ngữ âm: Giới thiệu các kiến thức cơ bản ngữ âm tiếng Trung Quốc hiện đại, các khái niệm ngữ âm cơ bản như âm tố, âm vị, nguyên âm, phụ âm, thanh mẫu, vận mẫu, âm tiết; giới thiệu hệ thống thanh điệu, qui luật kết hợp thanh mẫu-vận mẫu-thanh điệu và các quy luật biến đổi thanh điệu trong tiếng Trung Quốc; hướng dẫn sinh viên cách viết phiên âm latin, phiên âm quốc tế, biết mô tả các âm để trên cơ sở đó có khả năng tự chỉnh âm.

- Phần văn tự: Các kiến thức cơ bản về Hán tự; nghiên cứu quá trình hình thành và phát triển của chữ Hán; đặc điểm, phương pháp cấu tạo chữ Hán.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả
MT1	Kiến thức
MT1.1	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được nguyên âm, phụ âm, thanh mẫu, vận mẫu, thanh điệu, âm tiết. - Phân biệt sự khác nhau giữa nguyên âm và phụ âm - Hiểu được quá trình hình thành và phát triển của chữ Hán, đặc điểm, tính chất và phương pháp cấu tạo của chữ Hán
MT1.2	<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng kiến thức ngữ âm tiếng Trung Quốc vào việc thực hành phát âm chuẩn. - Nhận biết được phương pháp cấu tạo của chữ Hán.
MT2	Kỹ năng
	<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng kiến thức về ngữ âm vào việc thực hiện phát âm chuẩn, viết được phiên âm quốc tế, phân tích phương pháp phát âm và vị trí bộ phận phát âm của các nguyên âm và phụ âm. - Vận dụng kiến thức về văn tự để phân tích được phương pháp cấu tạo chữ Hán
MT3	Năng lực tự chủ và trách nhiệm
MT3.1	Sử dụng đúng các kiến thức đã học trong các tình huống giao tiếp thực tế trong đời sống xã hội và trong công việc tương lai.
MT3.2	Sinh viên có năng lực: Làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp. Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.

9.2. Chuẩn đầu ra của học phần

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bố CDR học phần trong CTĐT
CDR1	Kiến thức		
CDR1.1	<ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt được các khái niệm nguyên âm, phụ âm, âm tiết, thanh mẫu, vận mẫu, thanh điệu. - Phân tích phương pháp phát âm và vị trí bộ phận phát âm của các nguyên âm và phụ âm. - Phân tích phương pháp cấu tạo chữ Hán theo trạng thái động và trạng thái tĩnh. 	2	[2.1.5]

CDR1.2	- Phân tích âm đọc đúng, âm đọc sai khi phát âm các nguyên âm, phụ âm, thanh mẫu, vận mẫu. - Nhận biết được hiện tượng chữ sai trong Hán tự	4	[2.1.5]
CDR2	Kĩ năng		
CDR2.1	- Phát âm chuẩn hệ thống nguyên âm, phụ âm, thanh mẫu, vận mẫu, thanh điệu. - Viết phiên âm quốc tế cho các âm tiết tiếng Trung - Áp dụng bộ thủ, phương pháp cấu tạo chữ Hán để học và viết chữ Hán.	3	[2.2.2]
CDR2.2	Nhận định và điều chỉnh được những âm đọc và chữ viết sai	4	[2.2.2]
CDR3	Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
CDR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Có khả năng giao tiếp, thuyết trình và giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp.	4	[2.3.1]
CDR3.3	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	[2.3.1]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CDR1		CDR2		CDR3		
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3
1	第一章：绪论	x	x	x	x	x	x	x
2	第二章：国际音标和记音符号	x	x	x	x	x	x	x
3	第三章：普通话音节系统	x	x	x	x	x	x	x
4	第四章：汉字的历史	x	x	x	x	x	x	x
5	第五章：现代汉字的性质和特点	x	x	x	x	x	x	x
6	第六章：现代汉字的造字法	x	x	x	x	x	x	x

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá
CDR1	Bài kiểm tra thường xuyên, bài kiểm tra giữa học phần
CDR2	Bài kiểm tra giữa học phần và bài thi kết thúc học phần
CDR3	Bài tập thuyết trình theo nhóm, bài kiểm tra giữa học phần và bài thi kết thúc học phần

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà của sinh viên	- Chuyên cần: Sinh viên tham gia tối thiểu 80% số giờ quy định của học phần - Hoàn thành các bài tập được giao	20%	
2	Kiểm tra giữa học phần	Hình thức kiểm tra: Tự luận Thời gian: 90 phút	30%	
3	Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Tự luận Thời gian: 90 phút	50%	

11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên được đánh giá thông qua ý thức học tập, tỉ lệ hiện diện, tinh thần tác phong xây dựng bài, tinh thần thực hiện chủ đề tự học.

- Kiểm tra giữa học phần diễn ra vào tuần số 8 dưới hình thức tự luận. Trong quá trình kiểm tra, sinh viên không được sử dụng từ điển, điện thoại hay bất kỳ tài liệu khác.

- Thi kết thúc học phần theo kế hoạch tiến độ đào tạo. Sinh viên được giảng viên phụ đạo ít nhất 1 buổi trước khi thi. Đề thi được trưởng bộ môn đề xuất cấu trúc đề và kết hợp với phòng QLCL chọn ngẫu nhiên trong ngân hàng câu hỏi và sinh viên thi trắc nghiệm trên máy tính. Trong quá trình thi sinh viên không được sử dụng từ điển, điện thoại hay bất kỳ tài liệu khác. Đề thi kết thúc học phần sinh viên làm trên giấy với hình thức tự luận:

- Điền từ vào chỗ trống
- Mô tả nguyên âm, phụ âm theo phương pháp phát âm và vị trí bộ phận phát âm
- Viết phiên âm quốc tế

- Mô tả chữ Hán theo phương pháp cấu tạo chữ Hán
- Trả lời câu hỏi

Điểm chấm được đánh giá theo đáp án trong ngân hàng câu hỏi thi kết thúc học phần đã được phê duyệt, ban hành.

12. Phương pháp dạy và học

Tại lớp học lý thuyết, giảng viên đặt ra các vấn đề, hướng dẫn và kích thích sinh viên giải quyết các vấn đề đưa ra. Giảng viên hướng dẫn sinh viên tìm hiểu các nội dung về ngữ âm và văn tự tiếng Trung Quốc: Tiêu chuẩn của tiếng Hán hiện đại, khái niệm ngữ âm, nguyên âm, phụ âm, thanh điệu, âm tiết, thanh mẫu, vận mẫu, lịch sử diễn biến của chữ Hán, đặc điểm, tính chất của chữ Hán; phương pháp cấu tạo chữ Hán. Giảng viên đưa ra những câu hỏi phát vấn yêu cầu sinh viên giải quyết để phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của sinh viên, đồng thời đưa ra các câu hỏi để đánh giá khả năng nhận thức và giải đáp các câu hỏi của sinh viên liên quan đến bài học. Sinh viên cần lắng nghe, ghi chép bài và được khuyến khích tích cực thực hành các kỹ năng dưới sự hướng dẫn của giảng viên.

13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc thêm các tài liệu có liên quan đến các kiến thức về ngữ âm và văn tự tiếng Trung Quốc

- Yêu cầu về làm bài tập: Làm đầy đủ các bài tập trong sách giáo trình, tham gia phát biểu xây dựng bài.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu, bài tập trước khi lên lớp.

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo yêu cầu. Sinh viên vắng mặt trên 20% giờ học không được phép thi kết thúc học phần

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và kết thúc học phần: Sinh viên vắng thi sẽ bị điểm 0 ngoại trừ trường hợp vắng thi có lý do chính đáng theo quy chế quản lý các hoạt động đào tạo của trường Đại học Sao Đỏ.

14. Tài liệu phục vụ học phần:

Tài liệu bắt buộc:

[1] *Giáo trình Ngữ âm và văn tự tiếng Trung Quốc*, Trường Đại học Sao Đỏ, 2014

Tài liệu tham khảo:

[2] 曹文编者, (2002), 《汉语语音教程》, 北京语言大学出版社

[3] 张静贤主编, 张静贤, 张彦民, 赵雷编者, (2004) 《汉字教程》, 北京语言大学出版社

15. Nội dung chi tiết học phần

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
1	<p>第一章：绪论</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được khái niệm tiếng Hán hiện đại, phân tích ba tiêu chuẩn của tiếng Hán hiện đại. - Nắm vững khái niệm, đặc điểm của âm thanh, <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>第一节：“现代汉语”</p> <p>第二节：声音·语音</p> <p>1.2.1 什么是声音，声音是怎样生产的</p> <p>1.2.2 声音的特点</p>	2		[1] [2]	<p>- Đọc:</p> <p>Trang 2 – 7 tài liệu [1] Trang 1- 6 tài liệu [2]</p> <p>- Hoàn thành: Bài tập 一, 二, 三 trang 10 Tài liệu [1]</p>
2	<p>第一章：绪论</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững khái niệm ngữ âm, cơ quan phát âm của con người - Luyện tập <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>第二节：声音·语音</p> <p>1.2.3 什么是语音，语音从哪里来？</p> <p>思考与练习</p>	2		[1] [2]	<p>- Đọc:</p> <p>Trang 7 – 10 tài liệu [1] Trang 6-9 tài liệu [2]</p> <p>- Hoàn thành: Bài tập 四, 五, 六, 七, 八 trang 10-11 Tài liệu [1]</p>
3	<p>第二章：国际音标和记音符号</p> <p>Mục tiêu:</p>	2		[1] [2]	<p>- Đọc:</p> <p>Trang 12 – 19 tài liệu [1] Trang 12-18 tài liệu [2]</p> <p>- Hoàn thành: Bài tập 一</p>

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<p>- Nắm vững khái niệm phiên âm quốc tế</p> <p>- Biết cách viết phiên âm quốc tế cho nguyên âm, phụ âm tiếng Trung</p> <p>- Phân biệt sự giống và khác nhau của nguyên âm và phụ âm.</p> <p>- Nắm vững khái niệm nguyên âm và cách phát âm nguyên âm</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>第一节：国际音标</p> <p>第二节：语音的分类</p> <p>2.2.1 元音</p>				trang 27 Tài liệu [1]
4	<p>第二章：国际音标和记音符号</p> <p>Mục tiêu:</p> <p>- Nắm vững khái niệm phụ âm, biết cách phát âm các phụ âm trong tiếng Trung</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>第二节：语音的分类</p> <p>2.2.2 辅音</p>	2		[1] [2]	<p>- Đọc:</p> <p>Trang 19- 23 tài liệu [1]</p> <p>Trang 18-22 tài liệu [2]</p> <p>- Hoàn thành: Bài tập trang 146-149 Tài liệu [1]</p>
5	<p>第二章：国际音标和记音符号</p> <p>Mục tiêu:</p> <p>- Nắm vững các khái niệm âm tố, âm vị, biến</p>	2		[1] [2]	<p>- Đọc:</p> <p>Trang 23- 29 tài liệu [1]</p> <p>Trang 22-26 tài liệu [2]</p> <p>- Hoàn thành: Bài tập trang 27-29 Tài liệu [1]</p>

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	thể âm vị Nội dung cụ thể: 第二节：语音的分类 2.2.3 音素·音位·音位变体				
6	第三章：普通话音节系统 Mục tiêu: - Nắm vững khái niệm, cách phát âm thanh mẫu trong tiếng Trung - Nắm vững cách phát âm của các thanh mẫu trong tiếng Trung Nội dung cụ thể: 第一节：声母 3.1.1 塞音声母 3.1.2 擦音声母 3.1.3 塞擦音声母 3.1.4 浊声母和零声母	2			- Đọc: Trang 30- 44 tài liệu [1] Trang 37-42 tài liệu [2] - Hoàn thành: Bài tập trang 32-37, 42-44 Tài liệu [1]
7	第三章：普通话音节系统 Mục tiêu: - Nắm vững cách phát âm các vận mẫu đơn, kép Nội dung cụ thể: 第二节：韵母 3.2.1 单元音韵母	2		[1] [2]	- Đọc: Trang 44- 59 tài liệu [1] Trang 42-56 tài liệu [2] - Hoàn thành: Bài tập trang 47-53, 56-59 Tài liệu [1]

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	3.2.2 复元音韵母				
8	Kiểm tra giữa học phần	2KT		[1] [2]	- Ôn tập từ chương 1- chương 3 - Làm bài kiểm tra giữa học phần
9	第三章：普通话音节系统 Mục tiêu: - Nắm vững cách phát âm vận mẫu mũi - Nắm vững cách phát âm, đặc điểm, tính chất của 4 thanh điệu trong tiếng Trung Nội dung cụ thể: 第二节：韵母 3.2.3 鼻音韵母 第三节：声调（字调）	2		[1] [2]	- Đọc: Trang 81- 107 tài liệu [1] Trang 77-102 tài liệu [2] - Hoàn thành: Bài tập trang 89-94, 102-107 Tài liệu [1]
10	第三章：普通话音节系统 Mục tiêu: - Nắm vững khái niệm âm tiết và đặc điểm của tiếng phổ thông Nội dung cụ thể: 第四节：音节与普通话的特点	2			- Đọc: Trang 108- 113 tài liệu [1] Trang 102-107 tài liệu [2] - Hoàn thành: Bài tập trang 111-113 Tài liệu [1]
11	第四章：汉字的历史 Mục tiêu:	2		[1] [3]	- Đọc: Trang 114- 117 tài liệu [1] Trang 1-4 tài liệu [3]

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<p>- Nắm vững lịch sử quá trình hình thành và phát triển của chữ Hán</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>第一节：古汉字的发现</p> <p>第二节：汉字的生产</p>				
12	<p>第四章：汉字的历史</p> <p>Mục tiêu:</p> <p>- Nắm vững sự thay đổi về hình thể chữ Hán qua các giai đoạn cụ thể.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>第三节：汉字形体的演变</p>	2		<p>[1]</p> <p>[3]</p>	<p>- Đọc:</p> <p>Trang 117- 122 tài liệu [1]</p> <p>Trang 4-10 tài liệu [3]</p> <p>Tìm tài liệu liên quan trên trang web:</p> <p>www.dantiengtrung.com</p> <p>http://www.tienghoa.net</p> <p>- Hoàn thành: Bài tập trang 121-122 Tài liệu [1]</p>
13	<p>第五章：现代汉字的性质和特点</p> <p>Mục tiêu:</p> <p>- Nắm vững kiến thức về tính chất và đặc điểm của chữ Hán</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>第一节：现代汉字的性质</p> <p>第二节：现代汉字的特点</p>	2		<p>[1]</p> <p>[3]</p>	<p>- Đọc:</p> <p>Trang 123- 127 tài liệu [1]</p> <p>Trang 12-17 tài liệu [3]</p> <p>- Hoàn thành: Bài tập trang 127 Tài liệu [1]</p>
14	<p>第六章：现代汉字的造字法</p> <p>Mục tiêu:</p> <p>Nắm vững được phương pháp cấu tạo chữ Hán theo trạng thái động</p>	2		<p>[1]</p> <p>[3]</p>	<p>- Đọc:</p> <p>Trang 128- 130 tài liệu [1]</p> <p>Trang 18-21 tài liệu [3]</p> <p>- Hoàn thành: Bài tập 一, 二 trang 135 Tài liệu [1]</p>

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	Cụ thể: 第一节: 动态溯源				
15	第六章: 现代汉字的造字法 Mục tiêu: - Nắm vững phương pháp cấu tạo chữ Hán theo trạng thái tĩnh Nội dung cụ thể: 第二节: 静态描写	2		[1] [3]	- Đọc: Trang 131- 137 tài liệu [1] Trang 21-28 tài liệu [3] - Hoàn thành: Bài tập 三, 四, 五 trang 136-137 Tài liệu [1]
16	Ôn thi hết học phần			[1] [2]	- Sinh viên làm đề cương và ôn tập các nội dung được giao. - Nghiên cứu tài liệu [1], [2] - Làm bài thi cuối kỳ

Hải Dương, ngày 19 tháng 08 năm 2016

TRƯỜNG KHOA

TRƯỜNG BỘ MÔN

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Phí Đăng Tuệ

Hoàng Đức Đoàn

Trịnh Thị Chuyên